

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 160/2017/HSST

Ngày 09/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN TỈNH BÌNH DƯƠNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Trứ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Thiện;

Ông Nguyễn Nhật Quang.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Ánh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Năm - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân phường Bình Nhâm, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 158/2017/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Ngọc N (Lê Nguyên N), sinh năm 1995 tại tỉnh T; nơi ĐKNKTT: Thôn 1, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Lê Ngọc A, sinh năm 1968 và bà Trần Thị S, sinh năm 1970; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 30/3/2017 cho đến nay. (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Lê Ngọc A, sinh năm 1968, trú tại: Thôn 1, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: 24B/5Y đường D5, khu dân cư M, khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Có mặt

2. Lê Hữu S, sinh năm 1982, trú tại: Thôn 8, xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, chỗ ở: 14/20 khu phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Có mặt

3. Hoàng Ngọc L, sinh năm 1977, trú tại: 497A khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Ngọc N bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố hành vi phạm tội như sau: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 30/3/2017, Công an phường B, thị xã T

tiến hành tuần tra trên tuyến đường Nguyễn Du gần cầu xăng Hoàng Phương thuộc khu phố B, phường B, thị xã T thì phát hiện Lê Ngọc N điều khiển xe mô tô biển số 36B2-180.03 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng lại để kiểm tra thì bất ngờ N bỏ xe chạy bộ trốn. Lực lượng Công an đuổi theo khoảng 20 mét thì bắt được N. Qua kiểm tra phát hiện N đang ngậm trong miệng 04 gói ni lông hàn kín hai đầu, bọc trong 04 gói giấy nhưa bên trong có chứa heroine nên tiến hành bắt quả tang cùng tang vật.

Bản kết luận giám định số 181/MT-PC54 ngày 08/4/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định: Tinh thể màu trắng trong 04 gói nilon hàn kín mà Công an thu giữ của Lê Ngọc N có thành phần heroine, trọng lượng 0,6814 gam, hàm lượng 71,48%.

Qua điều tra, Ngọc khai nhận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 30/3/2017, cha của bị cáo là Lê Ngọc A đưa cho bị cáo số tiền 14.900.000 đồng để N đưa gửi về quê cho ông bà nội. Sau khi cầm tiền, N điều khiển xe mô tô chạy đến vòng xoay An Phú gặp một người phụ nữ (không xác định được lai lịch, địa chỉ) mua 800.000 đồng ma túy về để sử dụng dần. Sau khi đưa tiền cho người phụ nữ và lấy ma túy bỏ vào miệng ngậm và trên đường về thì bị bắt phạm tội quả tang.

Tại cáo trạng số: 181/QĐ/KSĐT ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố bị cáo Lê Ngọc N về Tội vận chuyển trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và xác định: Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị cơ quan có thẩm quyền đưa vào cơ sở chữa bệnh để cai nghiện ma túy 2 năm; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Kiểm sát viên đề nghị: Xử phạt bị cáo N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ, được thẩm tra trước phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và các tài liệu khác,

XÉT THẤY

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội và vật chứng thu giữ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 30/3/2017, trên tuyến đường Nguyễn Du thuộc khu phố B, phường B, thị xã T, bị cáo Lê Ngọc N điều khiển xe mô tô biển số 36B2-180.03 ngậm trong miệng 04 gói ni lông hàn kín hai đầu, bọc trong 04 gói giấy nhưa bên trong có chứa heroine nhằm vận chuyển về nhà để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật, tại Bản kết luận giám định số 181/MT-PC54 ngày 08/4/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định: Tinh thể màu trắng trong 04 gói nilon hàn kín mà

Công thu giữ của Lê Ngọc N có thành phần heroine, trọng lượng 0,6814 gam, hàm lượng 71,48%, trọng lượng heroine trong 0,6814 gam là 0,4871 gam. Hành vi của bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành Tội vận chuyển trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Do đó Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo Lê Ngọc N về Tội vận chuyển trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây ra sự nghiện ngập và mòm mống của các tệ nạn xã hội khác nhưng vì muốn có ma túy sử dụng nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 06/8/2013 bị cáo đã bị Ủy ban nhân dân quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 02 năm vì lý do nghiện ma túy nhưng không lấy đó làm bài học để tự giáo dục, tu dưỡng mà lại tiếp tục sử dụng ma túy dẫn đến hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Hiện nay tình hình mua bán, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra khá phổ biến, gây tâm lý hoang mang và bất an của nhân dân trong trên địa bàn. Vì vậy việc đưa ra xét xử lưu động là cần thiết nhằm tuyên truyền giáo dục trong quần chúng nhân dân và cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Đối tượng bán ma túy cho bị cáo do không xác định rõ lai lịch, địa chỉ nên được xử lý ở vụ án khác khi có căn cứ.

Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô biển số 36B2-180.03, kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe là phương tiện bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội. Qua điều tra xác định xe thuộc quyền sở hữu của ông Trương Hữu S, ông S cho em là Lê Hữu Đông mượn đi làm thợ xây, khoảng tháng 5/2016 thì bị đối tượng tên Thừa (không xác định được lai lịch, địa chỉ) chiếm đoạt trên địa bàn phường Dĩ An, thị xã Dĩ An. Ông Đông đã trình báo cho Công an phường Dĩ An về việc mất xe. Ngày 12/9/2016, ông Lê Ngọc A mua lại chiếc xe này tại cửa hàng cầm đồ Cao Lê tại địa chỉ 497A khu phố Bình Đường 4, phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương do ông Hoàng Ngọc L làm chủ với giá 10.700.000 đồng và cho bị cáo N mượn sử dụng. Ông L khai nhận: Ông L mua chiếc xe này của một người thanh niên không xác định được lai lịch, địa chỉ với giá 10.000.000 đồng nhưng không làm giấy tờ mua bán, sau đó bán lại cho ông A như trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An đã có văn bản thông báo cho Công an thị xã Dĩ An xử lý vụ việc và đã giao trả xe cho ông S là có căn cứ.

Số tiền 14.900.000 đồng thu giữ khi bắt bị cáo, số tiền này là của ông A giao cho bị cáo gửi về cho ông bà nội không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An trả lại cho ông A là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 phong bì niêm phong ký hiệu 181/MT-PC54 là tang vật của vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc N (Lê Nguyên N) phạm Tội vận chuyển trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Lê Ngọc N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/3/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi ký hiệu số 181/MT-PC54. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/7/2017).

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Ngọc N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Bị cáo;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Sỹ Trứ